

Số: 16.14/ĐHKQTĐ-QLĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2018

V/v hướng dẫn xây dựng ma trận chuẩn đầu ra học phần với các hoạt động dạy - học, kiểm tra đánh giá; chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với các học phần

**Kính gửi:** Các đơn vị trong Trường

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam”;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về “khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ”;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ chương trình đào tạo hệ đại học chính quy hiện hành của Trường ĐHKQTĐ;

Nhà trường hướng dẫn các khoa/viện, bộ môn xây dựng xây dựng ma trận chuẩn đầu ra học phần với các hoạt động dạy - học, kiểm tra đánh giá; chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với các học phần như sau:

## **I. XÂY DỰNG MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI CÁC HỌC PHẦN**

**1. Chương trình đào tạo (CTĐT):** là hệ thống kiến thức lý thuyết và thực hành được thiết kế đồng bộ với phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá kết quả học tập để đảm bảo người học tích lũy được kiến thức và đạt được năng lực cần thiết đối với mỗi trình độ của giáo dục đại học.

### **2. Các thành phần cơ bản trong chương trình đào tạo**

- 2.1. Mục tiêu tổng quát của CTĐT
- 2.2. Chuẩn đầu ra của CTĐT: Là những nội dung cụ thể hóa mục tiêu CTĐT được trình bày thành một danh sách các chuẩn đầu ra đánh giá được; xác định kiến thức, kỹ năng, và năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp. Chuẩn đầu ra thường được mô tả bằng các động từ thích hợp theo phân loại của Bloom.
- 2.3. Khung CTĐT: là danh sách các học phần và số tín chỉ; trình tự các học phần trong CTĐT (kế hoạch khóa học).
- 2.4. Đề cương học phần bao gồm: Mục tiêu; Chuẩn đầu ra; Nội dung; Vai trò của học phần đối với CTĐT, kết nối học phần với Chuẩn đầu ra; hoạt động dạy và học; phương pháp đánh giá.

### **3. Ma trận chuẩn đầu ra CTĐT với các học phần**

Ma trận chuẩn đầu ra CTĐT với các học phần (programme design matrix), hay còn gọi là ma trận học phần, thể hiện sự phân bố Chuẩn đầu ra của CTĐT vào các học phần liên quan nhằm thể hiện rõ ràng những chuẩn đầu ra do từng học phần đảm trách. Ma trận các học phần đồng thời thể hiện trình tự học tập được hoạch định hay lộ trình phát triển các chuẩn đầu ra.

Xây dựng Ma trận phát triển kiến thức kỹ năng hay trình tự đào tạo các học phần hay lược đồ phát triển kiến thức, kỹ năng giúp xác định trình tự thực hiện các khối kiến thức và các môn học đạt chuẩn đầu ra một cách tối ưu. Trình tự các môn học mô tả rõ sự phát triển kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức qua nghiên cứu, học tập ở một hoặc nhiều học phần trong một giai đoạn nhất định hoặc trong toàn bộ quá trình đào tạo.

### **4. Các bước xây dựng ma trận chuẩn đầu ra CTĐT với các học phần**

- Bước 1: Khái quát và mã hóa chuẩn đầu ra CTĐT
- Bước 2: Lập bảng với dòng là các học phần trong khung CTĐT, cột là chuẩn đầu ra đã được mã hóa
- Bước 3: Xác định mối liên hệ giữa các học phần với từng nội dung chuẩn đầu ra theo các cấp độ của thang Bloom.

## **II. XÂY DỰNG MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

### **1. Sử dụng thang cấp độ tư duy Bloom trong việc dạy - học và kiểm tra đánh giá phù hợp Chuẩn đầu ra**

*(Có mô tả chi tiết về tham đo cấp độ tư duy Bloom tại Phụ lục 9)*

### **2. Các bước xây dựng chuẩn đầu ra học phần với các hoạt động dạy – học, kiểm tra đánh giá**

- Bước 1: Mã hóa chuẩn đầu ra học phần
- Bước 2: Đánh giá mức độ tương thích của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT

## **III. CÁC PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN**

1. Phụ lục 1: Sơ đồ mô tả quá trình xây dựng CTĐT
2. Phụ lục 2: Bảng mô tả CTĐT
3. Phụ lục 3: Bảng mô tả mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra CTĐT
4. Phụ lục 4: Bảng mô tả chuẩn đầu ra học phần và liên kết với chuẩn đầu ra CTĐT
5. Phụ lục 5: Bảng mô tả mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

6. Phụ lục 6: Bảng mô tả nội dung của học phần
7. Phụ lục 7: Bảng mô tả phương thức đánh giá học phần
8. Phụ lục 8: Bảng mô tả ma trận liên kết giữa từng học phần và CDR CTĐT
9. Phụ lục 9: Mô tả về thang cấp độ tư duy Bloom trong việc dạy – học và kiểm tra đánh giá phù hợp chuẩn đầu ra

Nhà trường sẽ tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đơn vị trong Trường về công tác xây dựng, hoàn thiện CTĐT theo các quy định hiện hành về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo phục vụ công tác tự đánh giá, kiểm định chương trình đào tạo của Trường.

Căn cứ vào các nội dung hướng dẫn trên, Hiệu trưởng yêu cầu các khoa/viện, bộ môn, các phòng ban có liên quan khẩn trương tiến hành rà soát chương trình đào tạo; xây dựng chuẩn đầu ra học phần với các hoạt động dạy – học, kiểm tra đánh giá (phụ lục 6&7) xây dựng ma trận chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với các học phần (phụ lục 8) để phục vụ công tác kiểm định chương trình đào tạo của Trường.

Thời hạn hoàn thành: trước 31/12/2020

Rà soát chương trình đào tạo và xây dựng ma trận chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với các học phần; xây dựng chuẩn đầu ra học phần với các hoạt động dạy – học, kiểm tra đánh giá là công tác hết sức cấp thiết của Trường, có vai trò hết sức quan trọng trong công tác kiểm định chương trình đào tạo của Nhà trường. Hiệu trưởng yêu cầu các đơn vị, cá nhân nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch, quy trình đề ra. Trong quá trình triển khai công việc có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng (Qua Phòng Quản lý đào tạo) để kịp thời giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như đề gửi (để thực hiện)
- Lưu P. TH, P. QLĐT, P.KT&ĐBCLGD.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

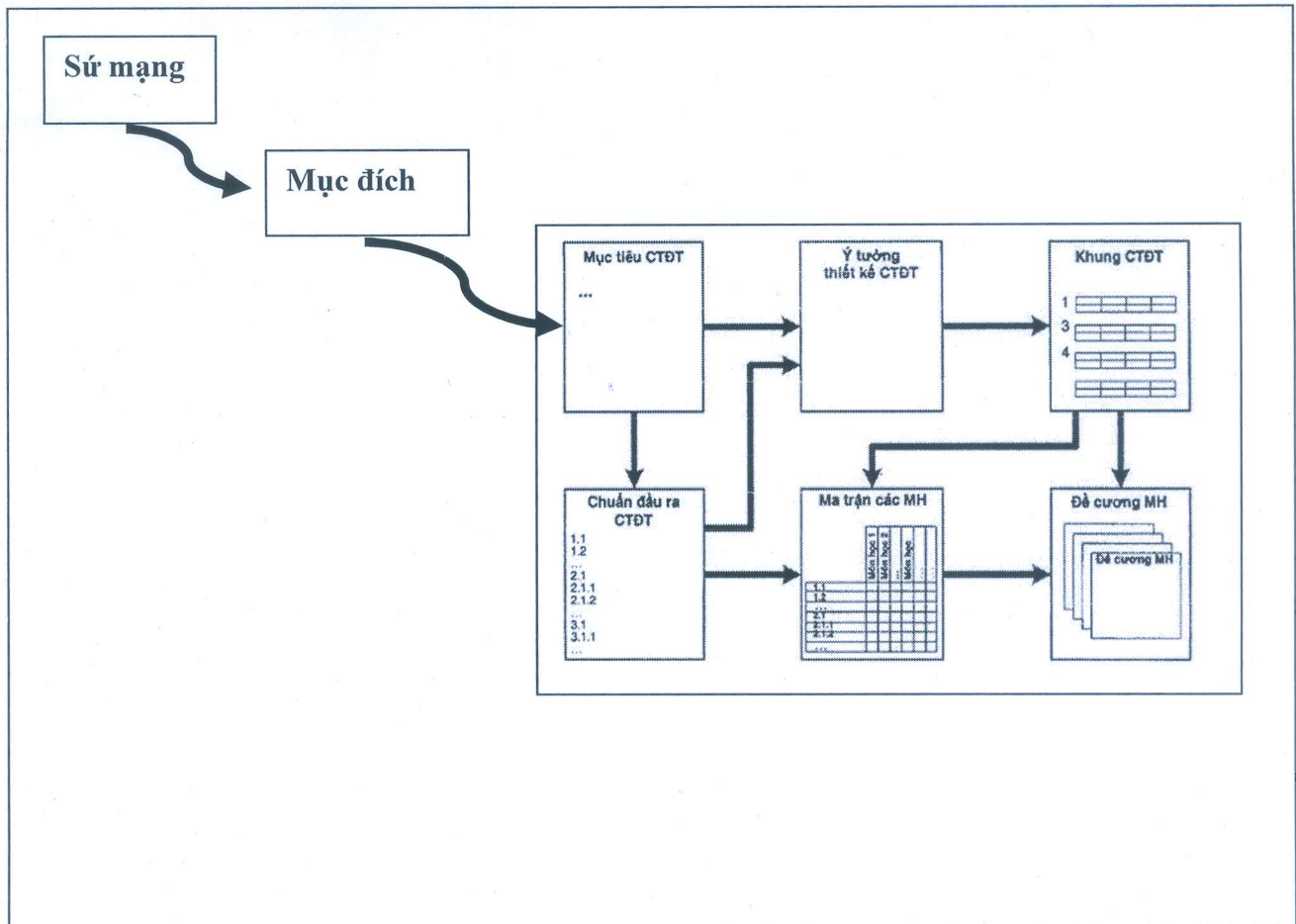


**PGS.TS. Phạm Hồng Chương**

# PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Công văn số: 1614/ĐHKTQD-QLĐT ngày 08/11/2018)

Sơ đồ mô tả quá trình xây dựng chương trình đào tạo



## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Công văn số: 1614../ĐHKTD-QLĐT ngày 08 / 11 / 2018)



### BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH .....

#### 1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành:

Tên tiếng Việt: .....

Tên tiếng Anh: .....

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

- Mã số ngành đào tạo: .....

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

- Tên văn bằng sau tốt nghiệp:

Tên tiếng Việt: Cử nhân

Tiếng Anh: Bachelor in ....

- Trình độ đào tạo: Đại học

- Hình thức đào tạo: Chính quy

- Thời gian đào tạo: 4 năm

- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt

#### 2. Mục tiêu đào tạo

#### 3. Chuẩn đầu ra

#### 4. Tiêu chí tuyển sinh

#### 5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

#### 6. Cấu trúc của chương trình đào tạo

#### 7. Ma trận liên kết các học phần và chuẩn đầu ra

#### 8. Mô tả các học phần

#### 9. Thời điểm thiết kế/điều chỉnh chương trình

Hà nội, ngày..... tháng ....năm

Hiệu trưởng

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Công văn số: ~~1614~~ ĐHKTD-QLĐT ngày 08 / 11 / 2018)

#### MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

##### 1. Mục tiêu đào tạo (PG-program goals)

Căn cứ vào mục tiêu chung về đào tạo đã có, mã hóa các mục tiêu đó thành:

Mã hóa mục tiêu (PGx)	Mô tả nội dung
PG1	...
PG2	...
.....	...

Các mục tiêu cụ thể không đưa vào.

##### 2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO-program learning outcomes)

Căn cứ vào chuẩn đầu ra đã công bố, kết cấu lại và mã hóa chuẩn đầu ra theo mẫu:

Mã số CDR	Mã hóa cấp độ CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<b>1.</b>	<b>Chuẩn về kiến thức</b>
	<b>1.1.</b>	<b>Kiến thức giáo dục đại cương</b>
CDR1	1.1.	
CDR2	1.2	
CDR3	1.3	
CDR4	1.4	
....		.....
	<b>1.2.</b>	<b>Kiến thức cơ sở khối ngành</b>
CDR5	1.2.1	
CDR6		.....
....		.....
	<b>1.3.</b>	<b>Kiến thức ngành</b>
CDR7	1.3.1	
CDR8	1.3.2	
CDR9	1.3.3	
....		.....
	<b>2.</b>	<b>Chuẩn về kỹ năng</b>
	<b>2.1.</b>	<b>Kỹ năng thực hành nghề nghiệp</b>
CDR10	2.1.1	
CDR11	2.1.2	

CĐR12	2.1.3	
CĐR13	2.1.4	
...	...	.....
	<b>2.2.</b>	<b>Kỹ năng giao tiếp ứng xử</b>
CĐR14	2.2.1	
CĐR15	2.2.2	
CĐR16	2.2.3	
....		.....
CĐR17	2.2.4	Kỹ năng ngoại ngữ: Đạt chuẩn 3/6 (hoặc số điểm TOEIC/IELTS/TOEFL) theo khung năng lực quốc gia về ngoại ngữ
CĐR18	2.2.5	Kỹ năng tin học: Đạt khung năng lực quốc gia (IC3/ICDL) theo thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng bộ Thông tin và truyền thông và thông tư liên tịch giữa bộ GD&ĐT và Bộ TTTT (TT7/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016)
	<b>3.</b>	<b>Chuẩn về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp</b>
	<b>3.1.</b>	<b>Năng lực tự chủ</b>
CĐR19	3.1.1	
CĐR20	3.1.2	
....		
	<b>3.2.</b>	<b>Trách nhiệm nghề nghiệp</b>
CĐR21	3.2.1	
CĐR22	3.2.2	
...		

## PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Công văn số: 1614../ĐHKTQD-QLĐT ngày 08 / 11 / 2018)

### MÃ HÓA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CỦA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CTĐT

STT	Chuẩn đầu ra học phần	Mức độ theo thang Bloom	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT
1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>		
	LO1.1: .....		
	LO1.2:.....		
	LO1.3: .....		
	.....		
2	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>		
	LO2.1: .....		
	LO2.2:...		
	.....		
	.....		
3	<b>Năng lực tự chủ &amp; trách nhiệm nghề nghiệp</b>		
	LO3.1:.....		
	LO3.2:		
	.....		

## PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Công văn số: *16.14*/ĐHKTQD-QLĐT ngày *08 / 11 / 2018*)

### MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

#### 1. Mục tiêu học phần

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT
G1		
G2		
G3		
...	.....	...

#### 2. Chuẩn đầu ra học phần

Mã CĐR	Mô tả CĐR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Liên kết với CĐR của CTĐT
<b>LO.1</b>	<b>Về kiến thức</b>	
<i>LO.1.1</i>		
<i>LO.1.2</i>		
<i>LO.1.3</i>		
.....	.....	
<b>LO.2</b>	<b>Về kỹ năng</b>	
<i>LO.2.1</i>		
<i>LO.2.2</i>		
<i>LO.2.3</i>		
....	.....	
<b>LO.3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
<i>LO.3.1</i>		
<i>LO.3.2</i>		
....	.....	

**PHỤ LỤC 6**

(Kèm theo Công văn số: 1614/ĐHKQTĐ-QLĐT ngày 08 / 11 / 2018)

**NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN**



Tuần thứ	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Số tiết LT/T H	Tài liệu học tập, tham khảo	CĐR học phần
1	<p><b>Chương 1/Bài 1</b></p> <p>1.1. Khái niệm chi phí sử dụng vốn</p> <p>1.2. Chi phí sử dụng vốn của các nguồn tài trợ</p> <p>1.2.1. Chi phí sử dụng vốn vay</p> <p>1.2.2. Chi phí sử dụng vốn chủ sở hữu</p>	<p><b><u>Giảng viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu học phần, đề cương chi tiết, TL học tập, TL tham khảo, qui định thi, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn kế hoạch học tập; xây dựng các nhóm học tập.</li> <li>- Thuyết giảng và giải thích nội dung của chương</li> <li>- Phát vấn</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của SV</li> <li>- Giao nhiệm vụ thảo luận</li> </ul> <p><b><u>Sinh viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu TL học tập và tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm bài tập</li> </ul>	3/1	1,2,3	LO.1.2 LO.2.2
....	.....	.....			

**PHỤ LỤC 7**

(Kèm theo Công văn số: *1614*/ĐHKTQD-QLĐT ngày *08 / 11 / 2018* )

**PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

TT	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)	Quy định (Theo QĐ số 389/QĐ-DHKTQD ngày 8/3/2019)	Chuẩn đầu ra học phần											
			LO.1.1.									LO.3...		
1	Điểm quá trình (...%)	1. Kiểm tra định kỳ lần 1 + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Tuần 4</i> + Hệ số: 1	X	X	X	X					X	X	X	
		2. Kiểm tra định kỳ lần 2 + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Tuần 8</i> + Hệ số: 2					X	X	X	X		X	X	
		3. Kiểm tra định kỳ lần 3 + Hình thức: <i>Nộp bài tập lớn theo tình huống ứng dụng</i> + Thời điểm: <i>Tuần 10</i> + Hệ số: 2	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
		4. Kiểm tra thường xuyên + ..... + Hệ số: 1	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
		5. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức: <i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp</i> + Hệ số:	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Điểm thi kết thúc học phần (...%)	+ Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Theo lịch thi học kỳ</i> + Tính chất: <i>Bắt buộc</i>	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	

